**PHỤ LỤC SỐ II**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN   
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Năm báo cáo 2012**

**Tên công ty: Công ty cổ phần Vicem bao bì Hải Phòng**

**Mã chứng khoán: BXH**

**Địa chỉ:** Số 3 đường Hà Nội - Phường Sở Dầu - Quận Hồng Bàng – TP Hải Phòng

**I. Lịch sử hoạt động của Công ty**

1. Những sự kiện quan trọng:

- Việc thành lập:

Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng tiền thân là Xí nghiệp Bao bì Xi măng Hải Phòng (thuộc Công ty Xi măng Hải Phòng). Công ty là đơn vị đi đầu trong chương trình chuyển đổi sản xuất của Công ty Xi măng Hải Phòng theo chủ trương công nghiệp hoá - hiện đại hoá.

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐCP ngày 19/6/2002 của Chính phủ về việc “chuyển doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần” và các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị định 64/2002 của các Bộ, ngành có liên quan; Căn cứ Quyết định số 908/XMVN-HĐQT ngày 10/6/2002 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty xi măng Việt Nam.

Sau một thời gian khẩn trương tiến hành các thủ tục, Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Hải Phòng chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/10/2004 theo Quyết định số 1222/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng.

Ngày 07 tháng 01 năm 2008 Công ty đã được Uỷ ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận là công ty đại chúng. Năm 2009 Công ty tiến hành đăng ký niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đến ngày 25/11/2009 cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Niêm yết: Së giao chøng kho¸n Hµ Néi

2. Quá trình phát triển

- Ngành nghề kinh doanh: Theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0200600741 đăng ký thay đổi lần thứ 3 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 19/04/2011 ( lần đầu cấp ngày 21 tháng 9 năm 2004), ngành nghề kinh doanh của Công ty gồm:

. Sản xuất và kinh doanh vỏ bao bì xi măng và các loại vỏ bao bì khác;

. Sản xuất nguyên vật liệu cho ngành sản xuất bao bì;

. Xuất nhập khẩu và kinh doanh nguyên vật liệu cho ngành sản xuất bao bì;

. Cho thuê văn phòng, kho, bến, bãi;

. Và các ngành nghề khác theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

- Tình hình hoạt động: Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn diễn ra bình thường, dây chuyền thiết bị hoạt động ổn định, duy trì sản xuất 3 ca liên tục.

3. Định hướng phát triển

Chiến lược phát triển trung và dài hạn: tiếp tục mở rộng sản xuất và hướng tới việc thay đổi mục đích sử dụng đất sang việc đầu tư bất động sản.

**II. Báo cáo của Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty**

1. Những thay đổi chủ yếu trong năm:

- Quyết định bổ nhiệm một phó Giám đốc kinh doanh và Kế toán trưởng Công ty:

- Thông qua việc bổ nhiệm một trưởng phòng

2. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu…):

Thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh donanh năm 2013 theo Ngân sách đã xây dựng.

**III. Báo cáo của Ban Giám đốc**

1. Báo cáo tình hình tài chính

Phân tích những biến động-những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động): Sản phẩm của công ty chỉ có vỏ bao xi măng là duy nhất. Năm 2012 tiếp tục hoạt động trong điều kiện khủng hoảng kinh tế, giá cả nguyên vật liệu tăng cao, chi phí lãi vay ngân hàng và tỉ giá ngoại tệ cũng vẫn đang ở mức cao, nhưng công ty đã hết sức cố gắng sản xuất và tiêu thụ chỉ bằng 71,02% so với năm 2011 và hoàn thành kế hoạch ngân sách được giao. Trong khi đó lãi suất tiền vay ngân hàng vẫn đang ở mứccao, đã làm chi phí lãi vay tăng 22,67% so với năm 2011; còn giá bán thì không tăng được mà tiền hàng còn bị chiếm dụng trong thời gian dài với giá trị lớn (Cty TNHH MTV XM Vicem Hải Phòng có thời gian lên tới 3 tháng và giá trị luỹ kế lên đến trên 55.9 tỉ đồng; Công ty CP XM Vcem Hà Tiên là 9,9 tỉ đồng…). Chi phí bán hàng và chi phí quản lý tăng do phải tiêu thụ hàng ở các thị trường xa (Cty XM Hà Tiên; Cty CM Thăng và Cty XM Điện Biên).

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ChØ tiªu** | **31/12/2012** | **31/12/2011** |
| **A. Tµi s¶n ng¾n h¹n (100=110+120+130+14+150)** | **93.584.029.076** | **92.306.454.511** |
| I. TiÒn vµ c¸c kho¶n t­ư¬ng ®ư­¬ng tiÒn | 5.945.266.166 | 5.080.254.421 |
| III. C¸c kho¶n ph¶i thu | 70.791.334.860 | 66.944.841.894 |
| IV. Hµng tån kho | 16.842.459.850 | 20.281.358.196 |
| V. Tµi s¶n ng¾n h¹n kh¸c | 4.968.200 |  |
| **B. Tµi s¶n dµi h¹n** | **16.795.234.140** | **19.467.059.839** |
| **Tæng céng tµi s¶n** | **110.379.263.216** | **111.773.514.350** |
| **A. Nî ph¶i tr¶ (300 = 310 + 330)** | **67.894.536.467** | **71.694.158.824** |
| I. Nî ng¾n h¹n | 58.945.615.604 | 59.189.513.630 |
| II. Nî dµi h¹n | 8.948.920.863 | 12.504.645.194 |
| **B. Vèn chñ së h÷u (400 = 410 + 430)** | **42.484.726.749** | **40.079.355.526** |
| I. Vèn chñ së h÷u | 42.484.726.749 | 40.049.355.526 |
| II. Nguån kinh phÝ, quü kh¸c |  |  |
| **Tæng céng nguån vèn** | **110.379.263.216** | **111.773.514.350** |

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi…): 3.012.040 CP

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 3.012.040 CP

- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: 1.000đ/CP

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| tt | chØ tiªu | ®vt | KÕ ho¹ch | thùc hiÖn | tØ lÖ th/kh |
| 1 | S¶n l­­îng s¶n xuÊt | c¸i | 27.900.000 | 27.900.900 | 100 |
| 2 | S¶n l­­îng tiªu thu | c¸i | 27.592.000 | 27.591.737 | 100 |
| 3 | Tæng doanh thu | ®ång | 161.716.000.000 | 162.195.859.606 | 100,29 |
|  | *Trong ®ã: - B¸n vá bao* | *®ång* | *157.395.000.000* | *157.897.667.420* | *100,32* |
|  | *- cho thuª kho, b·i* | *®ång* | *1.800.000.000* | *1.857.988.116* | *103,22* |
|  | *- thu håi phÕ liÖu* | *®ång* | *1.920.000.000* | *1.432.054.778* | *74,59* |
|  | *- kh¸c* | *®ång* | *601.000.000* | *1.006.148.992* | *164,41* |
| 4 | Chi phÝ | ®ång | 153.395.043.070 | 154.872.017.933 | 100,96 |
|  | *Trong ®ã: - Gi¸ vèn* | *®ång* | *138.643.262.795* | *138.443.942.253* | *99.86* |
|  | *- chi phÝ b¸n hµng* | *®ång* | *2.933.500.000* | *2.846.930.751* | *97,05* |
|  | *- Chi phÝ qu¶n lý* | *®ång* | *.8.598.484.000* | *8.101.601.294* | *94,22* |
|  | *- chi phÝ tµi chÝnh* | *®ång* | *4.952.596.275* | *4.076.015.376* | *82,30* |
|  | *- kh¸c* | ®ång | *1.267.200.000* | *1.403.527.959* | *110.75* |
| 5 | Lîi nhuËn trứ­¬c thuÕ | ®ång | 5.320.957.091 | 7.323.841.673 | 137,64 |
| 6 | Lîi nhuËn sau thuÕ | ®ång | 3.990.718.818 | 6.018.754.030 | 150,82 |
| 7 | Cổ tức | % | 8 | 8 | 100 |

**IV. Báo cáo tài chính**

Các báo cáo tài chính: - Bảng cân đối kế toán;

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;

- Bản thuyết minh báo cáo tài chính;

- Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

**V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán**

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập:

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính quốc tế (IFC)**

Trụ sở chính: Phòng 3203, nhà 34T, KĐT Trung Hòa – Nhân chính,Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại (04) 2221289 Fax: (04) 22212892

Email: ifc@ifcvietnam.com.vn

Websites: http://www. ifcvietnam.com.vn/

2. Kiểm toán nội bộ: không

**VI. Các công ty có liên quan**

**VII. Tổ chức và nhân sự**

- Cơ cấu tổ chức của công ty

**SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY:**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**BAN KIỂM SOÁT**

**GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**

**PHÓ GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**

**Phòng kế toán thống kê tài chính**

**Phòng tổ chức hành chính**

**Phòng tổng hợp**

**Phòng kỹ thuật vật tư**

**Xưởng sản xuất I**

**Xưởng sản xuất II**

- Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc được hưởng theo Quy chế tiền lương, tiền thưởng và phụ cấp khác của công ty quy định.

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động: 256 người có mặt tại ngày 31/12/2012

**VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty**

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

+ Thành viên gồm: 5 người trong đó có 2 người là thành viên độc lập không trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh của công ty;

+ Cơ cấu gồm: Chủ tịch và 4 uỷ viên.

- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

+ Thành viên gồm: 3 người trong đó có 1 người là thành viên độc lập không trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh của công ty;

+ Cơ cấu gồm: Trưởng ban và 2 uỷ viên. Trưởng ban là Trưởng phòng kế toán Trung tâm tiêu thụ của Công ty xi măng Hải Phòng; là thành viên độc lập không trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh của công ty.

- Thù lao và chi phí cho thành viên HĐQT, BKS hàng tháng theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên:

+ Hội đồng quản trị: Chủ tịch – kiêm giám đốc là 5.000.000 VNĐ; uỷ viên HĐQT là 3.000.000 VNĐ/người;

+ Ban kiểm soát: Trưởng Ban kiểm soát là 3.000.000 VNĐ; kiểm soát viên là 1.500.000 VNĐ/người.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 3 thành viên Hội đồng quản trị và 1 thành viên Ban kiểm soát đại diện phần vốn Nhà nước chiếm 61,14%; Số còn lại là vốn góp cuả cổ đông khác .

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổng đông/thành viên góp vốn Nhà nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn trong nước: 100% cổ đông là người Việt Nam

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn theo nội dung:

+ Tổng Công ty công nghiệp xi măng Việt Nam uỷ quyền cho 4 thành viên trong HĐQT và BKS công ty đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty với số lượng là 1.841.450 CP chiếm 61,14% vốn điều lệ.

+ Công ty cổ phần IDC nắm giữ: 302.300 CP chiếm 10,07% vốn điều lệ.

+ Số lượng 868.290 CP chiếm 28,79% vốn điều lệ còn lại là của CBCNV công ty và cá nhân khác (theo danh sách quản lý cổ đông).

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài: Không

*Hải Phòng, Ngày ….. tháng 03 năm 2013*

**Giám đốc công ty**

(*Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*